

Số: 36/2020/QĐST-DS

Vĩnh Châu, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2020/TLST-DS, ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Thị L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số nhà 146 ấp G, xã H, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Anh Ông Hoài L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số nhà 35 ấp G, xã H, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ông Thị L và anh Ông Hoài L cùng thống nhất là anh Ông Hoài L còn nợ tiền mua thuốc và thức ăn nuôi tôm sú của bà L từ năm 2008 là 114.034.000đ (một trăm mười bốn triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Anh Ông Hoài L có trách nhiệm thanh toán cho bà Ông Thị L số tiền 114.034.000đ (một trăm mười bốn triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng) cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Chậm nhất vào ngày 17/8/2021, anh L thanh toán cho bà L 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

- Lần thứ hai: Chậm nhất vào ngày 17/8/2022, anh L thanh toán cho bà L 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

- Lần thứ ba: Chậm nhất vào ngày 17/8/2023, anh L thanh toán cho bà L số tiền còn lại là 34.034.000đ (ba mươi bốn triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Trường hợp anh Ong Hoài L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên và bà Ong Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, anh L còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Là 2.850.850đ (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn tám trăm năm mươi đồng) do bà Ong Thị L và anh Ong Hoài L cùng chịu; theo đó bà Ong Thị L chịu là 1.425.425đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng). Nhưng do bà Ong Thị L là người cao tuổi có đơn xin được miễn tiền án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; anh Ong Hoài L chịu là 1.425.425đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- THADS TXVC;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

VÕ THỊ HIẾU